

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

*(Ban hành kèm theo quyết định số 156/QĐ-ĐHTM ngày 22 tháng 12 năm 2019
của Hiệu trưởng trường Đại học Thương Mại)*

1. Giới thiệu về chương trình đào tạo

Tiếng Việt: **Quản trị kinh doanh**

Tiếng Anh: **Business Administration**

Trình độ đào tạo: **Đại học**

2. Mục tiêu của chương trình:

2.1 Mục tiêu chung: Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, nắm vững các kiến thức quản trị kinh doanh và có khả năng chuyển tải kiến thức thành kỹ năng nghề nghiệp quản trị kinh doanh.

2.2 Mục tiêu cụ thể:

Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh hướng tới các mục tiêu cụ thể sau:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt
- Đảm bảo nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, các kiến thức chuyên sâu của ngành quản trị kinh doanh để vận dụng trong thực tiễn kinh doanh
- Có các kỹ năng cơ bản và kỹ năng nghề nghiệp cần thiết trong hoạt động kinh doanh

3. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn kiến thức sau:

- Hiểu và vận dụng được kiến thức về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội nhân văn phù hợp với trình độ đại học của khối ngành kinh tế - quản trị kinh doanh

- Hiểu và vận dụng được các kiến thức mang tính cơ bản, thiết yếu về kinh tế và quản trị kinh doanh thông qua các kiến thức căn bản về kinh tế vĩ mô và vi mô; kiến thức mang tính nguyên lý và nền tảng về quản trị trong các doanh nghiệp.

- Hiểu và vận dụng được một số kiến thức ngành Quản trị kinh doanh mang tính nền tảng phục vụ nghiên cứu chuyên sâu cho từng chuyên ngành thông qua các kiến thức thiết yếu trong quản trị chiến lược và quản trị các nguồn lực cơ bản của doanh nghiệp là tài chính và nhân lực

- Hiểu được một số kiến thức bổ trợ và phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường và các trường thuộc khối ngành Kinh tế-Quản lý- Kinh doanh.



4. Yêu cầu về kỹ năng

Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn các kỹ năng thực hành cơ bản của chuyên ngành Quản trị kinh doanh gồm:

- Kỹ năng phân tích, hoạch định, triển khai, đánh giá chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp;
- Kỹ năng phân tích, xây dựng, triển khai, đánh giá các kế hoạch tác nghiệp cơ bản của doanh nghiệp;
- Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm
- Kỹ năng tin học (Sinh viên đạt chuẩn sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quyết định số 634/QĐ-ĐHTM ngày 26/9/2017)
- Kỹ năng ngoại ngữ (sinh viên khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định của Trường Đại học Thương mại theo Quyết định số 979/QĐ-ĐHTM ngày 15/11/2016 (tương đương bậc 3 theo Thông tư 01/2014TT-BGD&ĐT quy định về khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)

5. Yêu cầu về thái độ

Sinh viên sau khi tốt nghiệp phải đạt được các chuẩn về thái độ như sau:

- Có ý thức công dân, chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức phấn đấu vươn lên trở thành nhà quản trị giỏi, hoàn thành tốt các trách nhiệm công dân;
- Có trách nhiệm đối với công việc, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức của nhà quản trị doanh nghiệp, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực;

6. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự chủ, độc lập làm việc trong tổ chức
- Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội

7. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc tại bộ phận, doanh nghiệp như sau:

7.1. Làm việc phù hợp và tốt tại các bộ phận sau của doanh nghiệp

- Bộ phận quản trị chiến lược, chính sách và kế hoạch kinh doanh;
- Bộ phận quản trị dự án kinh doanh;
- Bộ phận quản trị nhân lực;
- Các bộ phận quản trị tác nghiệp của doanh nghiệp;
- Các bộ phận thuộc chức năng, quá trình quản trị kinh doanh khác (marketing, logistic kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị chất lượng...) ở các doanh nghiệp.

7.2. Các loại hình và tổ chức doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp

- Các loại hình doanh nghiệp sản xuất và thương mại;

- Các bộ phận quản trị và hoạt động kinh doanh ở các loại hình doanh nghiệp khác;
- Các bộ phận R&D liên quan đến các vấn đề QTKD ở các tổ chức kinh tế, tổ chức phi lợi nhuận, các viện nghiên cứu, các trường trung học nghề, cao đẳng, đại học;
- Các bộ phận có liên quan đến quản lý thị trường và thương mại ở các cơ quan quản lý nhà nước các cấp.

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) và có điều kiện liên thông sang các ngành đào tạo khác;
- Tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí công tác và quy hoạch phát triển nhân sự ở đơn vị công tác.

9. Các chương trình, tài liệu, chuẩn đầu ra quốc tế đã tham khảo

9.1. Trong nước

- Chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị kinh doanh thương mại của Trường Đại học Kinh tế quốc dân (<https://daotao.neu.edu.vn/vi/ctdt-he-chinh-quy/chuong-trinh-dao-tao-he-chinh-quy>)
- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế Quốc gia Hà Nội (http://ueb.edu.vn/Sub/13/newsdetail/ctdt_chuan/14461/chuong-trinh-dao-tao-chuan-nganh-quan-tri-kinh-doanh.htm)
- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Ngoại Thương (<http://qlkh.ftu.edu.vn/tintuc/219-chuong-trinh-cu-nhan-quan-tri-kinh-doanh.html>)
- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế Tài chính TP HCM (<https://www.uef.edu.vn/newsimg/daotao/CTDT-QTKD-K2018%28update%29.pdf>).
- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng (https://due.udn.vn/vi-vn/qtkd_daotao/cid/3480)
- Bộ chuẩn đầu ra ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học kinh tế quốc dân (chuongtrinhdaotao.neu.edu.vn/QT_DeCuongMonHoc/Upload/Quantrikinhdoanh.pdf)
- Bộ chuẩn đầu ra ngành Quản trị kinh doanh của Đại học Kinh tế Đà Nẵng (https://due.udn.vn/Portals/0/Editor/Ph%C3%B2ng_DaoTao/2017%20-%20Quan%20tri%20kinh%20doanh.pdf)

9.2. Ngoài nước

- Chương trình đào tạo cử nhân QTKD, Đại học Sains Malaysia (https://www.usm.my/images/pdf_ijazah/16management.pdf)

- Chương trình đào tạo cử nhân QTKD Đại học Latrobe (Úc)
(<https://www.latrobe.edu.au/handbook/current/undergraduate/assc/business/courses/lbb.htm>)

- Chương trình đào tạo cử nhân QTKD, Đại học Sunderland
(<https://www.sunderland.ac.uk/study/business-and-management/undergraduate-business-management/#course-structure>)

- Bộ chuẩn đầu ra ngành Quản trị kinh doanh của Đại học Elmira, USA
(https://www.elmira.edu/academics/programs/majors_minors/Business_Administration/Learning_Outcomes.html)

Chuẩn đầu ra đã được thông qua Hội đồng khoa ngày tháng năm 2019

**HIỆU TRƯỞNG**

GS, TS Đinh Văn Sơn

TRƯỞNG KHOA QTKD



TS Trần Thị Hoàng Hà



**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

*(Ban hành kèm theo quyết định số 156/QĐ-ĐHTM ngày 25 tháng 12 năm 2019
của Hiệu trưởng trường Đại học Thương Mại)*

1. Giới thiệu về chương trình đào tạo

Tiếng Việt: **Quản trị kinh doanh**

Tiếng Anh: **Business Administration**

Trình độ đào tạo: **Đại học**

2. Mục tiêu của chương trình:

2.1 Mục tiêu chung :

Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, nắm vững và sử dụng được các kiến thức quản trị kinh doanh trong thực tiễn; có khả năng chuyển tải kiến thức thành kỹ năng nghề nghiệp quản trị kinh doanh; có khả năng khởi sự kinh doanh.

2.2 Mục tiêu cụ thể:

Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh hướng tới các mục tiêu cụ thể sau:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt
- Đảm bảo nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, các kiến thức chuyên sâu của ngành quản trị kinh doanh và sử dụng được kiến thức này để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn kinh doanh.
- Có các kỹ năng cơ bản và kỹ năng nghề nghiệp cần thiết trong hoạt động kinh doanh
- Có các kiến thức và kỹ năng để khởi nghiệp kinh doanh

3. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn kiến thức sau:

- Hiểu và vận dụng được các kiến thức về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội nhân văn phù hợp với trình độ đại học của khối ngành kinh tế - quản trị kinh doanh

- Hiểu và vận dụng được các kiến thức mang tính nguyên lý cơ bản về kinh tế và quản trị kinh doanh gồm: kiến thức căn bản về kinh tế vĩ mô và vi mô; kiến thức mang tính nguyên lý và nền tảng về quản trị trong doanh nghiệp

- Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên sâu về Quản trị kinh doanh, gồm: kiến thức quản trị chiến lược; quản trị các nguồn lực của doanh nghiệp và quản trị hoạt động tác nghiệp của doanh nghiệp.

- Hiểu được các kiến thức bổ trợ và phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường và các trường thuộc khối ngành Kinh tế-Quản lý- Kinh doanh.

4. Yêu cầu về kỹ năng

Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn các kỹ năng thực hành cơ bản của chuyên ngành Quản trị kinh doanh gồm:

- Kỹ năng phân tích, hoạch định, triển khai, đánh giá chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp;

- Kỹ năng phân tích, xây dựng, triển khai, đánh giá các kế hoạch tác nghiệp cơ bản của doanh nghiệp;

- Kỹ năng khởi sự kinh doanh

- Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm;

- Kỹ năng tin học (Sinh viên đạt chuẩn sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quyết định số 634/QĐ-ĐHTM ngày 26/9/2017)

- Kỹ năng ngoại ngữ (sinh viên khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định của Trường Đại học Thương mại theo Quyết định số 979/QĐ-ĐHTM ngày 15/11/2016 (tương đương bậc 3 theo Thông tư 01/2014TT-BGD&ĐT quy định về khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)

5. Yêu cầu về thái độ

Sinh viên sau khi tốt nghiệp phải đạt được các chuẩn về thái độ như sau:

- Có ý thức công dân, chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước;

- Có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức phấn đấu vươn lên trở thành nhà quản trị giỏi, hoàn thành tốt các trách nhiệm công dân;

- Có trách nhiệm đối với công việc, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức của nhà quản trị doanh nghiệp, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực;

6. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự chủ, độc lập làm việc trong tổ chức

- Năng lực tìm ý tưởng kinh doanh và triển khai tổ chức hoạt động kinh doanh

- Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội

7. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

7.1 Trong các tổ chức:

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra chuyên ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc tại bộ phận, doanh nghiệp như sau:

7.1.1 Làm việc phù hợp và tốt tại các bộ phận sau của doanh nghiệp

- Bộ phận quản trị chiến lược, chính sách và kế hoạch kinh doanh;
- Bộ phận quản trị dự án kinh doanh;
- Bộ phận quản trị nhân lực;
- Bộ phận quản trị bán hàng;
- Bộ phận quản trị cung ứng hàng hóa và dịch vụ thương mại;
- Các bộ phận thuộc chức năng, quá trình quản trị kinh doanh khác (Marketing, logistic kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị chất lượng...) ở các doanh nghiệp.

7.1.2. Các loại hình và tổ chức doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp

- Các loại hình doanh nghiệp sản xuất;
- Các loại hình doanh nghiệp thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư và sở hữu trí tuệ;
- Các tổ chức kinh tế, tổ chức phi lợi nhuận, quản lý thị trường và thương mại ở các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, các viện nghiên cứu, các trường trung học nghề, cao đẳng, đại học;

7.2 Tự khởi nghiệp kinh doanh : Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tự khởi nghiệp dưới hình thức tạo lập công việc kinh doanh cho bản thân hoặc thành lập doanh nghiệp và vận hành hoạt động doanh nghiệp.

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) và có điều kiện liên thông sang các ngành đào tạo khác;
- Tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí công tác và quy hoạch phát triển nhân sự ở đơn vị công tác.

9. Các chương trình, tài liệu, chuẩn đầu ra quốc tế đã tham khảo

9.1. Trong nước

- Chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị kinh doanh thương mại của Trường Đại học Kinh tế quốc dân (<https://daotao.neu.edu.vn/vi/ctdt-he-chinh-quy/chuong-trinh-dao-tao-he-chinh-quy>)

- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế Đại học Quốc gia Hà Nội

(http://ueb.edu.vn/Sub/13/newsdetail/ctdt_chuan/14461/chuong-trinh-dao-tao-chuan-nganh-quan-tri-kinh-doanh.htm)

- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Ngoại Thương (<http://qlkh.ftu.edu.vn/tintuc/219-chuong-trinh-cu-nhan-quan-tri-kinh-doanh.html>)

- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế

- Tài chính TP HCM (<https://www.uef.edu.vn/newsimg/daotao/CTDT-QTKD-K2018%28update%29.pdf>)

- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng (https://due.udn.vn/vi-vn/qtkd_daotao/cid/3480)

- Bộ chuẩn đầu ra ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học kinh tế quốc dân

(chuongtrinhdaotao.neu.edu.vn/QT_DeCuongMonHoc/Upload/Quantrikinhdoanh.pdf)

- Bộ chuẩn đầu ra ngành Quản trị kinh doanh của Đại học Kinh tế Đà Nẵng (https://due.udn.vn/Portals/0/Editor/Ph%C3%B2ng_DaoTao/2017%20-%20Quan%20tri%20kinh%20doanh.pdf)

9.2. Ngoài nước

- Chương trình đào tạo cử nhân QTKD, Đại học Sains Malaysia (https://www.usm.my/images/pdf_ijazah/16management.pdf)

- Chương trình đào tạo cử nhân QTKD Đại học Latrobe (Úc) (<https://www.latrobe.edu.au/handbook/current/undergraduate/assc/business/econ/courses/lbb.htm>);

- Chương trình đào tạo cử nhân QTKD, Đại học Sunderland (<https://www.sunderland.ac.uk/study/business-and-management/undergraduate-business-management/#course-structure>)

- Bộ chuẩn đầu ra ngành Quản trị kinh doanh của Đại học Elmira, USA (https://www.elmira.edu/academics/programs/majors_minors/Business_Administratio n/Learning_Outcomes.html)

Chuẩn đầu ra đã được thông qua Hội đồng khoa ngày tháng năm 2019



HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Đinh Văn Sơn

TRƯỞNG KHOA QTKD

TS Trần Thị Hoàng Hà

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo quyết định số 1376/QĐ-ĐHTM ngày 25. tháng 12. năm 2019
của Hiệu trưởng trường Đại học Thương Mại)

Tên chương trình đào tạo: Quản trị kinh doanh

Trình độ đào tạo: Đại học

Loại hình đào tạo: Chính quy

Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

Mã số: 7340101

Chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

1. Mục tiêu đào tạo

1.1 Mục tiêu chung:

Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, nắm vững và sử dụng được các kiến thức quản trị kinh doanh trong thực tiễn; có khả năng chuyển tải kiến thức thành kỹ năng nghề nghiệp quản trị kinh doanh; có khả năng khởi sự kinh doanh.

1.2 Mục tiêu cụ thể:

Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh hướng tới các mục tiêu cụ thể sau:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt
- Đảm bảo nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, các kiến thức chuyên sâu của ngành quản trị kinh doanh và sử dụng được kiến thức này để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn kinh doanh.
- Có các kỹ năng cơ bản và kỹ năng nghề nghiệp cần thiết trong hoạt động kinh doanh
- Có các kiến thức và kỹ năng để khởi nghiệp kinh doanh

3. Chuẩn đầu ra

3.1 Kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn kiến thức sau:

- Hiểu và vận dụng được các kiến thức về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội nhân văn phù hợp với trình độ đại học của khối ngành kinh tế - quản trị kinh doanh
- Hiểu và vận dụng được các kiến thức mang tính nguyên lý cơ bản về kinh tế và quản trị kinh doanh gồm: kiến thức căn bản về kinh tế vĩ mô và vi mô; kiến thức mang tính nguyên lý và nền tảng về quản trị trong doanh nghiệp

- Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên sâu về Quản trị kinh doanh, gồm: kiến thức quản trị chiến lược; quản trị các nguồn lực của doanh nghiệp và quản trị hoạt động tác nghiệp của doanh nghiệp.

- Hiểu được các kiến thức bổ trợ và phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường và các trường thuộc khối ngành Kinh tế-Quản lý- Kinh doanh.

3.2 Kỹ năng

Sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn các kỹ năng thực hành cơ bản của chuyên ngành Quản trị kinh doanh gồm:

- Kỹ năng phân tích, hoạch định, triển khai, đánh giá chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp;

- Kỹ năng phân tích, xây dựng, triển khai, đánh giá các kế hoạch tác nghiệp cơ bản của doanh nghiệp;

- Kỹ năng khởi sự kinh doanh

- Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm;

- Kỹ năng tin học (Sinh viên đạt chuẩn sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quyết định số 634/QĐ-ĐHTM ngày 26/9/2017)

- Kỹ năng ngoại ngữ (sinh viên khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định của Trường Đại học Thương mại theo Quyết định số 979/QĐ-ĐHTM ngày 15/11/2016 (tương đương bậc 3 theo Thông tư 01/2014TT-BGD&ĐT quy định về khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)

3.3 Thái độ

Sinh viên sau khi tốt nghiệp phải đạt được các chuẩn về thái độ như sau:

- Có ý thức công dân, chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước;

- Có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức phấn đấu vươn lên trở thành nhà quản trị giỏi, hoàn thành tốt các trách nhiệm công dân;

- Có trách nhiệm đối với công việc, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức của nhà quản trị doanh nghiệp, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực;

3.4 Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự chủ, độc lập làm việc trong tổ chức

- Năng lực tìm ý tưởng kinh doanh và triển khai tổ chức hoạt động kinh doanh

- Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá (tính bằng tín chỉ): 120

4. Đối tượng tuyển sinh: Theo đề án tuyển sinh hàng năm của nhà trường

5. Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp

5.1. Quy trình đào tạo

Chương trình đào tạo được xây dựng theo quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ,

thời gian đào tạo theo tiến độ chuẩn là 4 năm. Căn cứ theo tiến độ chuẩn, chương trình đào tạo được thiết kế thành 8 học kỳ. Trong đó, học kỳ 1,2 sinh viên học các kiến thức giáo dục đại cương; học kỳ 3,4 sinh viên học các kiến thức cơ sở ngành; học kỳ 5,6,7 sinh viên học các kiến thức ngành, chuyên ngành, kiến thức bổ trợ; học kỳ 8 sinh viên thực tập tốt nghiệp và làm khóa luận tốt nghiệp khóa học

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Đảm bảo các điều kiện tốt nghiệp theo quy chế đào tạo hiện hành

6. Phương thức đánh giá

Đánh giá người học trên ba phương diện sau:

6.1 Chuyên cần: Sinh viên phải tham gia học tập nghiêm túc, chuyên cần các giờ học và giờ thảo luận trên lớp. Theo đó, sinh viên phải tham gia tối thiểu 60% số tiết học của mỗi học phần mới được tham gia dự thi hết học phần đó. Căn cứ vào số tiết học mà sinh viên có mặt và mức độ tham gia tương tác trong giờ học, giảng viên của lớp học phần sẽ đánh giá điểm chuyên cần theo thang điểm 10 và có trọng số 10% trong kết quả học phần của sinh viên

6.2 Thảo luận: Sinh viên được phân công vào các nhóm trong lớp học phần, mỗi nhóm được giao một chủ đề thảo luận phù hợp với nội dung học tập của học phần. Giảng viên tổ chức cho các nhóm sinh viên trình bày và trao đổi, thảo luận nội dung của bài thảo luận nhóm. Trên cơ sở đó, giảng viên đánh giá điểm thảo luận nhóm. Điểm thảo luận nhóm được đánh giá theo thang điểm 10 và ghi nhận kết quả này cho mỗi sinh viên tham gia nhóm. Điểm thảo luận có trọng số 30% trong kết quả học phần của sinh viên. Sinh viên không tham gia thực hiện bài thảo luận nhóm hoặc bị 0 điểm thảo luận thì không được tham gia thi hết học phần

6.3 Thi hết học phần: Bài thi hết học phần là bài thi đánh giá toàn diện kiến thức của sinh viên trong mỗi học phần. Thi hết học phần có thể sử dụng một trong các hình thức sau: thi tự luận, thi trắc nghiệm khách quan, thi trắc nghiệm khách quan kết hợp với thi tự luận, thi vấn đáp, thi trực tiếp trên máy tính. Kết quả thi hết học phần được đánh giá trên thang điểm 10 và trọng số 60% trong kết quả học phần của sinh viên

7. Nội dung chương trình đào tạo

7.1. Khung chương trình đào tạo

STT	KIẾN THỨC	SỐ TÍN CHỈ	CẤU TRÚC HP
1	KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG	40 TC.	
1.1.	Các học phần bắt buộc	27	
1	Triết học Mác - Lê Nin	3	36,9

2	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin	2	24,6
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	24,6
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	24,6
5	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	24,6
6	Pháp luật đại cương	2	24,6
7	Tiếng Anh 1	2	24,6
8	Tiếng Anh 2	2	24,6
9	Tiếng Anh 3	2	24,6
10	Toán đại cương	3	36,9
11	Tin học quản lý	3	36,9
12	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	24,6
1.2.	Các học phần tự chọn	2	24,6
	<i>Chọn 2 TC trong các HP sau:</i>		
1	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2	24,6
2	Xã hội học đại cương	2	24,6
3	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	24,6
1.3.	Giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng	11	
1	Giáo dục thể chất	3	36,9
	Trong đó:		
	-Học phần bắt buộc	1	
	-Học phần tự chọn	2	
2	Giáo dục quốc phòng	8	
2	KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP	91 TC	
2.1.	Kiến thức cơ sở ngành	29	
2.1.1.	Các học phần bắt buộc	18	
1	Kinh tế vi mô 1	3	36,9
2	Kinh tế vĩ mô 1	3	36,9
3	Quản trị học	3	36,9
4	Marketing căn bản	3	36,9
5	Tâm lý quản trị kinh doanh	2	24,6
6	Tiếng Anh chuyên ngành 1	2	24,6
7	Tiếng Anh chuyên ngành 2	2	24,6
2.1.2.	Các học phần tự chọn	11	
	<i>Chọn 11 TC trong các HP sau:</i>		
1	Nguyên lý thống kê	3	36,9
2	Nhập môn Tài chính tiền tệ	3	36,9
3	Hành vi khách hàng	3	36,9
4	Kinh tế lượng	3	36,9
5	Thương mại điện tử căn bản	3	36,9

6	Nguyên lý kế toán	3	36,9
7	Kinh tế thương mại đại cương	2	24,6
8	Kinh tế doanh nghiệp	2	24,6
9	Kinh tế môi trường	2	24,6
2.2.	Kiến thức ngành (bao gồm chuyên ngành)	40	
2.2.1.	Các học phần bắt buộc	29	
1	Quản trị nhân lực căn bản	3	36,9
2	Quản trị tài chính I	3	36,9
3	Quản trị chiến lược *	3	34,6,5
4	Quản trị sản xuất	3	36,9
5	Quản trị bán hàng *	3	34,6,5
6	Quản trị dự án	3	36,9
7	Quản trị nhóm làm việc	2	24,6
8	Khởi sự kinh doanh	2	24,6
9	Quản trị công ty	3	36,9
10	Quản trị rủi ro	2	24,6
11	Văn hóa kinh doanh	2	24,6
2.2.2.	Các học phần tự chọn	11	
	<i>Chọn 11 TC trong các HP sau:</i>		
1	Quản trị thương hiệu I	3	36,9
2	Quản trị chất lượng	3	36,9
3	Quản trị logistics kinh doanh	3	36,9
4	Quản trị dịch vụ	3	36,9
5	Hệ thống thông tin quản lý	3	36,9
6	Quản trị Marketing I	3	36,9
7	Quan hệ lao động	3	36,9
8	Tuyển dụng nhân lực	2	24,6
9	Quản trị hành chính văn phòng	2	24,6
10	Đào tạo và phát triển nhân lực	2	24,6
2.3.	Kiến thức bổ trợ	12	
2.3.1.	Các học phần bắt buộc	6	
1	Chiến lược kinh doanh quốc tế	3	36,9
2	Luật kinh tế I	3	36,9
2.3.2.	Các học phần tự chọn	6	
	<i>Chọn 6 TC trong các HP sau:</i>		
1	Thị trường chứng khoán	3	36,9
2	Quản trị ngân hàng thương mại I	3	36,9
3	Kế toán quản trị	3	36,9
4	Quản lý nhà nước về kinh tế	3	36,9

5	Quản trị tác nghiệp thương mại quốc tế	3	36,9
2.4	Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khóa học	10	

Học phần mời báo cáo viên thực tế tham gia giảng dạy gồm: *Quản trị chiến lược; Quản trị bán hàng*

Tổng số TC tích lũy tối thiểu toàn khóa học: 131 TC; trong đó: 120 TC học tập và tốt nghiệp

7.2. Mô tả các học phần

Mục tiêu và tóm tắt nội dung chính của các học phần trong chương trình đào tạo

7.2.1. Các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành, kiến thức bổ trợ và các học phần khác không do các BM thuộc Khoa Quản trị kinh doanh giảng dạy: Theo quy định chung của Trường và do các Bộ môn được giao nhiệm vụ giảng dạy mô tả.

7.2.2. Các học phần do các bộ môn thuộc Khoa Quản trị kinh doanh đảm nhiệm:

* Quản trị học (3 TC):

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về quản trị và việc vận dụng thực tiễn của quản trị trong tổ chức. Các nội dung chính của học phần bao gồm: Khái niệm và bản chất của quản trị; Môi trường quản trị; Các lý thuyết quản trị; Nhà quản trị; Các chức năng của quản trị: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát. Học phần cũng cập nhật một số vấn đề mới về quản trị học hiện đại như quản trị thông tin và ra quyết định quản trị, quản trị sự thay đổi, quản trị xung đột của tổ chức.

* Quản trị chiến lược (3 TC):

Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị chiến lược và sự vận dụng thực tiễn trong doanh nghiệp của nó như: những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược, các giai đoạn phát triển của quản trị chiến lược, mô hình nguyên lý quản trị chiến lược của doanh nghiệp có mục tiêu dài hạn, bao gồm: hoạch định chiến lược, tổ chức thực thi chiến lược, đánh giá, kiểm soát và điều chỉnh, thay đổi chiến lược của doanh nghiệp dưới những điều kiện môi trường, thị trường và nguồn nhân lực xác định của doanh nghiệp.

* Quản trị dự án (3 TC):

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức và kỹ năng liên quan đến công tác quản trị dự án nói chung và trong doanh nghiệp nói riêng, bao gồm các nội dung chủ yếu như xác định dự án (tìm kiếm, phân tích và lựa chọn các cơ hội kinh doanh), phân tích và lập dự án (mục đích, căn cứ, yêu cầu và phương pháp lập dự án, đánh giá tính khả thi và hiệu quả dự án), tổ chức quản trị dự án (lựa chọn hình thức tổ chức dự án, quản trị thời gian và tiến độ dự án, quản trị chi phí và chất lượng dự án), quản trị rủi ro dự án (nhận dạng các rủi ro, phòng ngừa và khắc phục rủi ro, các công đoạn quản trị rủi ro dự án).

*** Quản trị rủi ro (2 TC):**

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro trong kinh doanh, các phương pháp tư duy, các biện pháp quản trị rủi ro ở các doanh nghiệp. Học phần đào tạo sinh viên nắm vững những kiến thức và các kỹ năng nhận dạng rủi ro, phân tích rủi ro, đo lường rủi ro; những giải pháp kiểm soát, tài trợ rủi ro. Nội dung của học phần bao gồm những vấn đề sau: Khái luận về quản trị rủi ro; Nhận dạng, phân tích và đo lường rủi ro; Kiểm soát và tài trợ rủi ro; Quản trị rủi ro nhân lực; Quản trị rủi ro tài sản.

*** Chiến lược kinh doanh quốc tế (3 TC):**

Học phần cung cấp những kiến thức căn bản của QTCL và vận dụng thực tiễn của doanh nghiệp trong các hoạt động kinh doanh quốc tế nói chung và xuất nhập khẩu nói riêng, bao gồm: khái niệm và nguyên lý căn bản của chiến lược kinh doanh quốc tế; các vấn đề về hoạch định, triển khai, kiểm tra và đánh giá chiến lược kinh doanh quốc tế và sự vận dụng thực tiễn trong hoạt động xuất nhập khẩu cũng như các vấn đề mang tính thời sự trong quản trị CLKD xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam (năng lực cạnh tranh sản phẩm của doanh nghiệp, vấn đề môi trường và xuất nhập khẩu).

*** Văn hóa kinh doanh (2 TC):**

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về văn hóa kinh doanh cũng như cách ứng xử của một nhà kinh doanh có văn hóa trong bối cảnh hội nhập. Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về văn hóa kinh doanh nói chung, văn hóa kinh doanh tại Việt Nam nói riêng, từ đó người học có thể vận dụng để xây dựng và phát triển văn hóa kinh doanh, có những ứng xử phù hợp của nhà kinh doanh có văn hóa trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế. Nội dung học phần gồm những vấn đề về tổng quan văn hóa kinh doanh, xây dựng và phát triển văn hoá kinh doanh và ứng xử của nhà kinh doanh có văn hóa trong bối cảnh hội nhập.

*** Quản trị nhóm làm việc (2 TC):**

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức và kỹ năng về công tác quản trị nhóm làm việc trong các tổ chức và doanh nghiệp bao gồm các nội dung như: Đặc điểm và vai trò của nhóm làm việc; Các giai đoạn phát triển nhóm; Thành lập nhóm làm việc; Tổ chức quản lý nhóm; Lãnh đạo và kiểm soát nhóm làm việc, Giải quyết xung đột trong nhóm, Kỹ năng giao tiếp nhóm; Đánh giá hiệu suất nhóm; Các kỹ năng và năng lực của người trưởng nhóm. Người học có thể vận dụng các kiến thức và kỹ năng trên để xây dựng và triển khai hoạt động của nhóm làm việc theo các mục tiêu và nhiệm vụ đã xác định.

*** Tâm lý quản trị kinh doanh (2 TC):**

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức và kỹ năng về tâm lý trong quản trị kinh doanh bao gồm: khái niệm tâm lý quản trị kinh doanh; các đặc điểm và các quy luật tâm lý cá nhân; đặc điểm và các quy luật tâm lý tập thể; tâm lý lãnh đạo và êkíp lãnh đạo; tâm lý trong hoạt động kinh doanh và giao tiếp trong quản trị kinh doanh.

*** Quản trị công ty (3 TC):**

Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức căn bản và hệ thống của Quản trị công ty. Sinh viên sẽ hiểu được các cơ chế nội tại trong công ty cổ phần như: cơ cấu sở hữu, Hội đồng quản trị (Board of Directors), Ban điều hành (Management), các tiểu ban của Hội đồng quản trị (sub-committees), chính sách lương thưởng Ban điều hành, minh bạch và công bố thông tin...; cũng như các cơ chế bên ngoài công ty như: hiệu quả của hệ thống pháp lí (regulatory system), sự cạnh tranh trên thị trường tài chính (financial market), thị trường hoạt động của nhân sự cấp cao... của Quản trị công ty.

Với mục tiêu đó, học phần bao gồm các vấn đề sau: tổng quan về quản trị công ty, các qui tắc và mô hình quản trị công ty, cổ đông – sở hữu, thực tiễn và hiệu quả của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc – điều hành, các cơ chế kiểm soát trong quản trị công ty, và những vấn đề quản trị công ty trong môi trường toàn cầu hóa.

*** Khởi sự kinh doanh (3 TC):**

Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức căn bản và hệ thống về kinh doanh và khởi nghiệp, đánh giá bản thân với tư cách là chủ doanh nghiệp, nhận thức về cơ hội kinh doanh, tìm kiếm và lựa chọn ý tưởng kinh doanh, lập kế hoạch kinh doanh, tạo lập doanh nghiệp, điều hành và chèo lái doanh nghiệp mới.

8. Hướng dẫn thực hiện chương trình

Năm học	Học kỳ	Khối kiến thức/học phần	Số TC
1	I, II	Kiến thức giáo dục đại cương	29
2	III, IV	Kiến thức cơ sở ngành,	28
3	V, VI, VII	Kiến thức ngành (bao gồm cả chuyên ngành)	53
4	VIII	Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khóa học	10
		Tổng số	120



HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Đinh Văn Sơn

TRƯỞNG KHOA QTKD

TS Trần Thị Hoàng Hà